

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NAM TRUNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 95 /QĐ-UBND

Nam Trung, ngày 06 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã
Quý III năm 2023 của xã Nam trung**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NAM TRUNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ
Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;*

*Căn cứ Nghị quyết số 36/2022/NQ-HĐND ngày 27/12/2022 của Hội đồng
nhân dân xã Nam Trung về việc thực hiện dự toán ngân sách xã năm 2023 của xã
Nam Trung;*

Xét đề nghị của Công chức Kế toán ngân sách xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã Quý III
năm 2023 của UBND xã Nam Trung (theo các biểu kèm theo Quyết định này).
Thời gian công khai là 30 ngày từ 06/10/2023 đến hết ngày 05/11/2023.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Ủy ban nhân dân xã, Ban Tài chính tổ chức thực hiện
Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã, HĐND xã;
- Các ngành đoàn thể;
- Các trưởng thôn trong xã;
- Lưu: VT,

**TM. UBND XÃ NAM TRUNG
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Bền

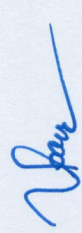
CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ QUÝ III NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 95 ngày 06 tháng 10 năm 2023 của UBND xã Nam Trung)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện 9 tháng	So sánh (%)
A	B	1	2	3=2/1
I	Tổng số thu	11,870,491	10,518,914	88.6
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	95,000	85,362	89.9
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	571,400	473,076	82.8
3	Thu bổ sung	10,710,872	9,467,257	88.4
	- Bổ sung cân đối	4,170,404	2,926,789	70.2
	- Bổ sung có mục tiêu	6,540,468	6,540,468	100.0
4	Thu chuyển nguồn	493,219	493,219	
II	Tổng số chi	11,870,491	9,812,577	82.7
1	Chi đầu tư phát triển	6,436,299	6,211,299	96.5
2	Chi thường xuyên	5,434,192	3,601,278	66.3
3	Chi CCTL 2022			

NGƯỜI LẬP


Hoàng Thị Toàn

TM. UBND XÃ NAM TRUNG



CHỦ TỊCH
NGUYỄN VĂN BÈN

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ III NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 95 ngày 06 tháng 10 năm 2023 của UBND xã Nam Trung)

Đơn vị: 1.000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		THỰC HIỆN 9T		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
I	TỔNG THU	12,158,091	11,870,491	10,626,551	10,518,914	87	89
	Các khoản thu 100%	95,000	95,000	88,870	85,362	94	90
	Phí, lệ phí	35,000	35,000	28,546	28,546	82	82
	Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản khác	40,000	40,000			-	-
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
	Thu khác			52,316	52,316		
II	Các khoản thu phân chia theo tỉ lệ phần trăm (%)	20,000	20,000	8,008	4,500	40	23
1	Các khoản thu phân chia	859,000	571,400	577,205	473,076	67	83
	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	171,000	171,000	307,027	293,658	180	172
	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình	120,000	120,000	237,292	225,923	198	188
	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	16,000	16,000	22,100	20,100	138	126
	Lệ phí trước bạ nhà, đất	35,000	35,000	47,635	47,635	136	136
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	688,000	400,400	270,178	179,418	39	45
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn	493,219	493,219	493,219	493,219		100
V	Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	10,710,872	10,710,872	9,467,257	9,467,257	88	88
	Thu bổ sung cân đối ngân sách	4,170,404	4,170,404	2,926,789	2,926,789	70	70
	Thu bổ sung có mục tiêu	6,540,468	6,540,468	6,540,468	6,540,468	100	100

NGƯỜI LẬP


Hoàng Thị Toàn

CHỖ ĐÓNG CHỮ

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NAM TRUNG



CHỦ TỊCH
NGUYỄN VĂN BÈN

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ III NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 95 ngày 06 tháng 10 năm 2023 của UBND xã Nam Trung)

Đơn vị: 1.000 đồng

DI DUNG	DỰ TOÁN			THỰC HIỆN 9 THÁNG			SO SÁNH (%)		
	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN
B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
TỔNG CHI	11,870,491	6,436,299	5,434,192	9,812,576	6,211,299	3,601,277	83	97	66
Trong đó:	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Chi Công tác DQTV, ANTT	600,006		600,006	361,626		361,626	60		60
Chi Giáo dục	2,565,700	2,553,000	12,700	2,557,560	2,553,000	4,560	100	100	36
Chi y tế	12,700		12,700	9,600		9,600	76		76
Chi văn hoá, thông tin	20,500		20,500	18,269		18,269	89		89
Chi phát thanh, truyền hình	62,400		62,400	35,309		35,309	57		57
Chi thể dục thể thao	620,500	600,000	20,500	619,780	600,000	19,780	100	100	96
Chi bảo vệ môi trường	231,874		231,874	165,481		165,481	71		71
Chi các hoạt động kinh tế	2,035,400	2,000,000	35,400	2,021,200	2,000,000	21,200	99	100	60
Chi hoạt động của QLNN, ngoại giao, đoàn thể	4,729,467	1,283,299	3,446,168	3,782,959	1,058,299	2,724,660	80	82	79
Chi công tác xã hội	283,325		283,325	230,792		230,792	81		81
Chi XD đời sống KDC	35,000		35,000				-		-
Chi khác	15,000		15,000	10,000		10,000	67		67
phòng, CCTL	658,619		658,619						

NGƯỜI LẬP


Hoàng Thị Toàn

TM. UBND XÃ NAM TRUNG



CHỦ TỊCH
NGUYỄN VĂN BÈN